

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần : Thực tập bệnh xá thú y (Clinical Veterinary Medicine Practice)

- Mã số học phần: NN351
- Số tín chỉ học phần: 5 tín chỉ
- Số tiết học phần: 150 tiết thực tế.

2. Đơn vị phụ trách học phần:

- Bộ môn: Thú Y
- Khoa/Viện/Trung tâm/Bộ môn: Khoa Nông nghiệp và Sinh Học Ứng Dụng

3. Điều kiện tiên quyết: các môn học cần thi rước khi học thực tập là các môn NN111, NN117, NN233, NN119, NN303, NN348, NN349.

4. Mục tiêu của học phần:

4.1. Kiến thức:

- 4.1.1. Đây là đợt thực tế tại các trung tâm chẩn đoán, bệnh xá thú y tại các tỉnh ĐBSCL và TP. Hồ Chí Minh về các hoạt động thú y trong lĩnh vực chẩn đoán, xét nghiệm xác định nguyên nhân gây bệnh, cách xử lý, phòng trừ dịch bệnh.
- 4.1.2. Tham quan các cơ sở thú y, chăn nuôi tại các tỉnh ĐBSCL, TP. Hồ Chí Minh và Nha Trang là các cơ sở tiên tiến trong nước. Qua đó giúp các em sinh viên năm cuối có lòng yêu ngành nghề đồng thời giúp các em tự tin trước khi làm đề tài thực tập tốt nghiệp.

4.2. Kỹ năng:

- 4.2.1. Sinh viên củng cố được kiến thức chuyên ngành trên thú cưng (chó, mèo), tham quan các cơ sở thú y để mở mang kiến thức (trong việc điều chế vaccine, thuốc thú y).
- 4.2.2. Kỹ năng thực hành. Ứng dụng kiến thức đã học vào công tác thú y trong các bệnh xá thú y.
- 4.2.3. Giúp sinh viên rèn luyện được tư duy trong việc tổng hợp thông tin.
- 4.2.4. Rèn luyện khả năng làm việc nhóm và làm việc độc lập.
- 4.2.5. Cách thuyết trình trước đám đông.

4.3. Thái độ:

- 4.3.1. Ý thức được vai trò ngành thú y, và thú y viên cơ sở
- 4.3.2. Nghiêm túc, kỷ luật, tuân thủ theo các quy định trong trang trại.

5. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:

Củng cố kiến thức chuyên ngành bằng cách tham gia vào thực tế công tác thú y ở các cơ sở thực tập. Nâng cao tay nghề trong công tác thú y.

6. Cấu trúc nội dung học phần:

Sinh viên chọn 1 trong 2 lựa chọn sau:

+ Lựa chọn 1: (1) Thực tập thực tế tại các trung tâm chẩn đoán thú y, bệnh xá thú y tại các tỉnh ĐBSCL và TP. Hồ Chí Minh.

+ Lựa chọn 2: (1) Thực tập thực tế tại các trung tâm chẩn đoán thú y, bệnh xá thú y tại các tỉnh ĐBSCL và TP. Hồ Chí Minh; (2) Tham quan thực tế các cơ sở Thú y – Chăn nuôi tại các tỉnh ĐBSCL - TP. Hồ Chí Minh – Nha Trang.

Ghi chú:

(1): Sinh viên tự chi trả chi phí ăn ở nơi thực tập và chi phí bảo hiểm

(2): Sinh viên tự chi trả chi phí ăn ở nơi thực tập, chi phí bảo hiểm và chi phí phát sinh thêm trong tham quan thực tế (Lựa chọn 2).

Nội dung bổ sung trong Lựa chọn 2 sẽ không được tính điểm đánh giá cuối kỳ.

Nội dung	Tiết	Mục tiêu
A. Lựa chọn 1	150	
➤ Thực tập thực tế tại các trung tâm chẩn đoán thú y, bệnh xá thú y tại các tỉnh ĐBSCL và TP. Hồ Chí Minh về:		
- Các hoạt động thú y trong lĩnh vực chẩn đoán, xét nghiệm xác định nguyên nhân gây bệnh, cách xử lý, phòng trừ dịch bệnh.		4.1.1; 4.2.1; 4.2.2; 4.3.1; 4.3.2
- Thực hành khám ra toa, dùng thuốc điều trị cho gia súc.		4.1.1; 4.2.1; 4.2.2; 4.3.1; 4.3.2
- Học thao tác, kỹ thuật của cán bộ thú y làm việc tại các phòng thí nghiệm phục vụ cho công tác chẩn đoán, xét nghiệm, xác định bệnh.		4.1.1; 4.2.1; 4.2.2; 4.3.1; 4.3.2
B. Lựa chọn 2		
➤ Bao gồm các nội dung trong Lựa chọn 1		
➤ Tham quan thực tế các cơ sở Thú y – Chăn nuôi tại các tỉnh ĐBSCL - TP. Hồ Chí Minh – Nha Trang:		4.1.2; 4.3.1; 4.3.2
• Cơ sở chăn nuôi bò sữa, kiểm tra chất lượng sữa ở Tỉnh Long An.		
• Trung tâm chẩn đoán thú y TP. Hồ Chí Minh (B2).		
• Công ty chế biến Vissan.		
• Công ty dược thú y Tiền Giang.		

• Công ty thuốc thú y trung ương II. • Viện Pasteur TP. Hồ Chí Minh. • Trung tâm xét nghiệm, phòng thí nghiệm thuộc chi cục thú y TP. Hồ Chí Minh. • Viện vaccine và sinh học Nha Trang. • Trung tâm nuôi động vật thí nghiệm Nha Trang		
---	--	--

7. Phương pháp giảng dạy:

- Thực tập trực tiếp tại các trung tâm chẩn đoán, bệnh xá thú y, tham gia học tập và thảo luận cùng cán bộ hướng dẫn trong suốt chuyến đi (giải quyết giống như hình thức tình huống).

8. Nhiệm vụ của sinh viên:

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Tham gia đầy đủ 100% giờ thực hành/thí nghiệm/thực tập và có báo cáo kết quả.
- Tham gia báo cáo công tác cuối đợt.
- Kỷ luật và trách nhiệm trong công việc được giao.

9. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên:

Chỉ đánh giá dựa trên **Lựa chọn 1** của cấu trúc học phần. Sinh viên được đánh giá tích lũy nội dung như sau:

9.1. Cách đánh giá

Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Mục tiêu
1	Nội dung A		100 %	4.1; 4.2.3; 4.2.4; 4.2.5
2	Nội dung B		0 %	

Ghi chú: 100 % đánh giá tại cơ sở ở nội dung A; bao gồm phần thực hành, đánh giá nhận thức, chuyên cần, tính tổ chức kỷ luật, thi cuối đợt qua báo cáo và thảo luận tại lớp.

9.2. Cách tính điểm

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.
- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy định về công tác học vụ của Trường.

10. Tài liệu học tập:

1. Thụ tinh nhân tạo gia súc gia cầm/ Nguyễn Tấn Anh-LĐXH, 2003 – 115tr
2. Giáo trình dược lý thú y A/ Huỳnh Kim Diệu-Cần Thơ: Trường Đại học Cần Thơ, 2010 – 636.08957/D309

3. Bài giảng chẩn đoán xét nghiệm/ Trần Thị Minh Châu – Cần Thơ: Trường Đại học Cần Thơ, 2000 – 636.0896075/Ch125
4. Bài giảng vệ sinh gia súc/ Châu Bá Lộc, Trần Ngọc Bích – Cần Thơ: Trường Đại học Cần Thơ, 2000 – 636.0893/L452
5. Giáo trình bệnh ký sinh trùng gia súc và gia cầm/ Nguyễn Hữu Hưng – Cần Thơ: Đại học Cần Thơ, 2009 – 636.089696/H556
6. Giáo trình vi sinh thú y/ Lưu Hữu Mạnh – Cần Thơ: Đại học Cần Thơ, 2009 – 636.08960194/M107
7. Giáo trình bệnh truyền nhiễm gia súc gia cầm/ Hồ Thị Việt Thu, Nguyễn Đức Hiền, 2012 – Cần Thơ: Đại học Cần Thơ – 636.08969
8. Giáo trình miễn dịch học đại cương/ Trần Ngọc Bích, Hồ Thị Việt Thu, 2012 – Cần Thơ: Đại học Cần Thơ – 616.079/B302
9. Giáo trình dịch tễ học thú y nâng cao/ Trần Ngọc Bích, Đỗ Trung Giã, 2013 – Cần Thơ: Đại học Cần Thơ – 636.08944/B302
10. Giáo trình sản khoa gia súc/Trần Ngọc Bích, Nguyễn Phúc Khánh, Phạm Hoàng Dũng, 2014 – Cần Thơ: Đại học Cần Thơ – 636.2/B302

11. Hướng dẫn sinh viên tự học: Sinh viên ôn lại những kiến thức chuyên môn đã được giảng dạy ở trên lớp qua giáo trình, bài giảng và những tài liệu tham khảo đã được giới thiệu trước lớp. Sinh viên còn có thể tham khảo thêm một số tài liệu tham khảo ở Mục 10.

Cần Thơ, ngày ... tháng 7 năm 2018

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG KHOA